

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ HÀN QUỐC

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	VIẾT 6		
Mã học phần:	71KLAN30332	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K27NNHQ02, 71K27NNHQ01		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman

- Size: 13

- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1

+ **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TUL_De 1_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Áp dụng kiến thức từ vựng liên quan đến các chủ đề đã học như học tập tiếng Hàn, như môi trường, văn hoá đại chúng, sự biến hoá của xã hội, khác biệt văn hoá, cá nhân và cộng đồng, cuộc sống bản thân, lễ tết... vào việc hiểu, diễn đạt và viết được tiếng Hàn ở trình độ trung cao cấp.	Tự luận	50%	Câu 1, câu 2, câu 3, câu 5	5.0	P.I 2.1 R,A
CLO 2	Phân tích bố cục, phong cách hành văn trong cách trình bày văn bản trung – cao cấp	Tự luận	50%	Câu 4, Câu 6, câu 7	5.0	P.I 4.3 R

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

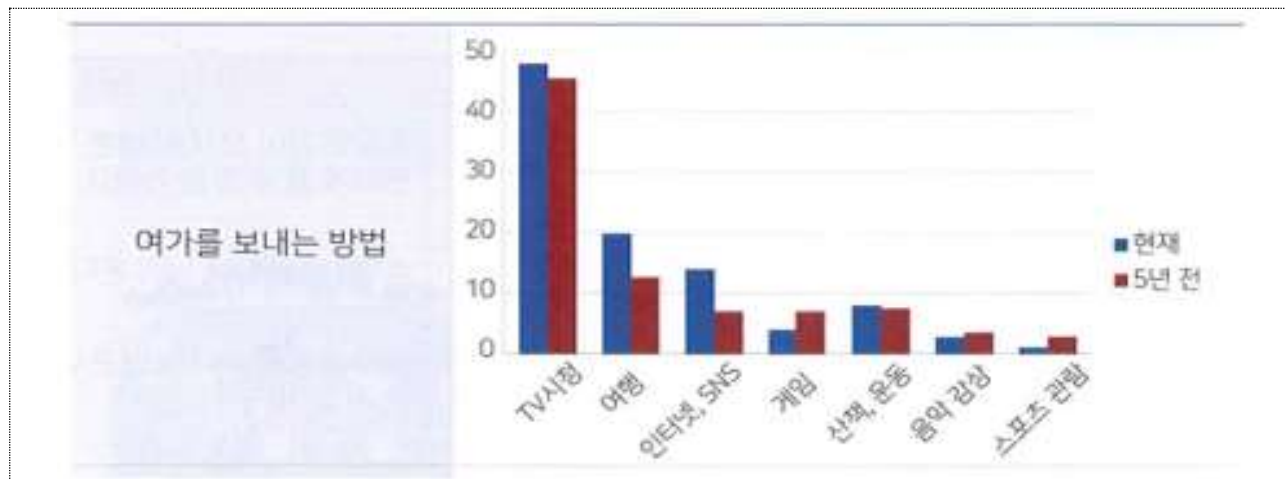
(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức độ đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1: 여가 생활에 대한 조사 결과를 분석하는 글을 완성하세요. (총 1.0 điểm)



조사 결과에 따르면 (a) _____ 라는 대답이 가장 많았습니다. 다음으로는 (b) _____ 응답이 많았습니다. TV 시청은 5년전에도 (c) _____ 조사 결과에 따르면 TV 시청으로 여가를 보내는 사람들의 비율은 5년 전에 비해서 더 (d) _____. 반면에 게임으로 여가를 보내는 사람들의 비율은 5년 전 보다 (e) _____.

답 (Trả lời):

(a): _____

(b): _____

(c): _____

(d): _____

(e): _____

Câu hỏi 2: 다음 [표]를 보고 이어지는 [표현]을 활용하여 질문에 2 가지 문장으로 답하여 쓰십시오. (Tổng 1.0 điểm)

서양의 의사 표현	동양의 의사 표현	<p>[질문] 서양의 의사표현과 동양의 의사표현은 어떻게릅니까?</p> <p>[표현] 단도직입적, 돌려말하다, -에 비해서</p>
		

답 (Trả lời):

a. _____

b. _____

Câu hỏi 3: 다음 표를 보고 글을 완성하십시오 (Tổng 2.0 điểm).

공동체	요즘 사람들	개인주의적 행동
회사	개인적인 생활을 더 중요하게 생각한다.	회식이 있는데 다른 약속이 있다고 하면서 오지 않은 사람들이 많다. 회식 자리에 와도 각자 휴대 전화만 보고 다른 사람의 이야기를 잘 듣지 않는다.

답 (Trả lời):

요즘 사람들은 회사 생활보다 개인적인 생활을 더 중요하게 생각하는 것 같다...

.....

.....

.....

.....

Câu hỏi 4: 다음을 읽고 무엇에 대한 설명인지 쓰시오. (Tổng 0.5 điểm)

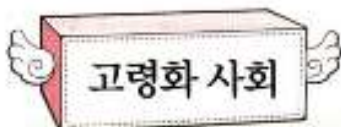
요요는 동그란 모양의 물건 가운데에 짧은 막대로 연결하고 그 곳에 끈을 감아 노는 장난감이다. 이 끈을 감아 손가락에 끼우고 늘어뜨리면 내려갔던 요요가 다시 빠르게 위로 올라오도록 되어있다. 이와 같이 다이어트로 어느 정도 살이 빠졌다가 빠르게 살이 찌는 현상을 _____이라고 말한다. 이 현상은 요요 장난감놀이와 비슷하여 붙여진 이름이다.

답 (Trả lời):

.....

.....

Câu hỏi 5: 주어진 표현을 사용하여 다음 용어들을 설명해 봅시다. (Tổng 1.0 điểm)



정의 : 65세 이상의 인구가 전체 인구의 7% 이상인 사회.

원인 : 출생률의 저하와 사망률의 저하.

- (a) _____ 것은 무엇일까? (b) _____ 라는 것은
- (c) _____ 을/를 (d) _____. 고령화 사회는
- (e) _____ (으)로 생겨난다.

답 (Trả lời):

(a): _____

(b): _____

(c): _____

(d): _____

(e): _____

Câu hỏi 6: 다음 원인과 결과를 주어진 [표현]으로 다시 쓰십시오. (Tổng 2.0 điểm)

원인	결과	[표현]
(a) 이 곳 사람들이 대부분 차가 없고 대중 교통을 이용함.	자전거 도로 만들기	()-(으)ㄴ 결과 ()-게 되었다.
(b) 개인주의 문화	요즘 집에서 쇼핑을 즐기는 나홀로 족이 늘어남	_____ㄴ 원인은 ____(으)로 인한 것이었다.

Câu hỏi 7: 들어가고 싶은 회사의 자기소개서를 써 봅시다(300 자 이내) (Tổng 2.5 điểm).

지원동기	
입사 후의 목표	
입사 후의 계획	
입사 후의 포부	

답 (Trả lời):

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		1.0	
a	TV 시청(을) 한 / TV 를 본	0.2	
b	여행을 한다는 / 여행을 간다는 /여행이라는	0.2	
c	가장 많은 것으로 나타났습니다 / 가장 많았습니다 / 가장 많이 보였습니다.	0.2	
d	높았습니다/ 높아졌습니다	0.2	
e	적어졌습니다 / 줄어들었습니다 / 낮아졌습니다	0.2	
Câu 2		1.0	
a	서양의 의사 표현은 동양의 의사 표현에 비해서 단도직입적인 편이다.	0.5	
b	동양의 의사 표현은 서양의 의사 표현에 비해서 돌려 말하는 편이다.	0.5	
	Không lỗi chính tả, ngữ pháp; đúng văn phong viết.		Mỗi lỗi sai trừ 0.1
Câu 3		2.0	
	그 예로 회식이 있었는데 다른 약속이 있다고 하면서 오지 않은 사람들이 많다는 것을 들 수 있다.	1.0	SV phải viết được 2 câu chính xác.
	또 다른 예를 살펴보면 다음과 같다. 회식 자리에 와도 각자 휴대 전화만 보고 다른 사람의 이야기를 잘 듣지 않는 것이다.	1.0	
	Không lỗi chính tả, ngữ pháp, mạch lạc, đúng văn phong viết.		Mỗi lỗi sai trừ 0.1
Câu 4		0.5	
	요요 현상	0.5	
Câu 5		1.0	
a	고령화 사회라는 /고령화 사회란	0.2	
b	고령화 사회	0.2	
c	65 세 이상의 인구가 전체 인구의 7% 이상인 사회를	0.2	

d	의미한다 / 말한다	0.2	
e	출생률의 저하와 사망률의 저하	0.2	
Câu 6		2.0	
a	이 곳 사람들이 대부분 차가 없고 대중교통을 이용한 결과 자전거 도로를 만들게 되었다.	1.0	
b	요즘 집에서 쇼핑을 즐기는 나홀로 족이 늘어난 원인은 개인주의 문화로 인한 것이었다.	1.0	
	Các câu không lỗi chính tả, ngữ pháp; đúng văn phong viết.		Mỗi lỗi sai trừ 0.1
Câu 7		2.5	
Cấu trúc	<p>- 다음의 내용을 포함하여 글 쓰기</p> <p>동기 : 저는 ___에 지원한 ___고합니다.</p> <p>저는 ___을 전공했고 ___아/어서 ___을/를 공부했습니다.</p> <p>목표 : 저의 목표는 ___은/는 것입니다</p> <p>계획 : 목표를 이루기 위해서 ___겠습니다.</p> <p>포부 : 이렇게 10 년쯤 노력하면 제가 원하는 모습이 될 수 있을 거라고 생각합니다. 저의 꿈을 ___에서 펼칠 수 있도록 기회를 주신다면 최선을 다해 성장하는 모습을 보여드리겠습니다.</p>	1.0	<p>Thiếu 1 trừ 0.2 điểm</p> <p>문형이 조금 달라고 내용을 잘 썼다면 점수를 줄 수 있음.</p>
Nội dung	<p>- Đáp ứng đúng yêu cầu bài đưa ra (0.5 điểm)</p> <p>- Giữa các đoạn/nội dung có sự mạch lạc, gắn kết (0.5 điểm)</p>	1.0	
Trình bày	Các câu không lỗi chính tả, ngữ pháp; đúng văn phong viết	0.5	Mỗi lỗi sai trừ 0.1
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề



TS. Bùi Thị Mỹ Linh.



TS. La Duy Tân